

Số: /2024/NQ-HĐND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 20 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định chức danh, số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư và hỗ trợ kinh phí hoạt động cho thôn, ấp, khu phố, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 324/TTr-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định chức danh, số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư và hỗ trợ kinh phí hoạt động cho thôn, ấp, khu phố, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 212/BC-BPC ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chức danh, số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư và hỗ trợ kinh phí hoạt động cho thôn, ấp, khu phố, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Chức danh, số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư

1. Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư gồm các chức danh sau đây:

- a) Phó Bí thư chi bộ;
- b) Phó Trưởng thôn, ấp, khu phố, khu dân cư;
- c) Phó Trưởng ban công tác Mặt trận ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư;
- d) Bí thư Chi đoàn Thanh niên;
- đ) Chi Hội trưởng Nông dân;
- e) Chi Hội trưởng Phụ nữ;
- g) Chi Hội trưởng Cựu chiến binh.

2. Số lượng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư được bố trí không quá 07 (bảy) người theo các chức danh được quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho thôn, ấp, khu phố, khu dân cư

1. Đối với thôn, ấp, khu phố có quy mô dưới 500 (năm trăm) hộ được hỗ trợ 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng)/thôn, ấp, khu phố/năm.

2. Đối với thôn, ấp, khu phố có quy mô từ 500 (năm trăm) hộ đến 1.000 (một nghìn) hộ được hỗ trợ 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng)/thôn, ấp, khu phố/năm.

3. Đối với thôn, ấp, khu phố có quy mô trên 1.000 (một nghìn) hộ và khu dân cư tại huyện Côn Đảo được hỗ trợ 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng)/thôn, ấp, khu phố, khu dân cư/năm.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương hiện hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết theo nguyên tắc:

a) Phải bố trí đủ số lượng, chức danh đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư theo yêu cầu công việc thực tế tại từng địa phương; đảm bảo người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, ấp, khu phố, khu dân cư chỉ làm một chức danh; trường hợp kiêm nhiệm thêm chức danh khác thì không được hưởng chế độ hỗ trợ cho chức danh kiêm nhiệm.

b) Việc chi hỗ trợ kinh phí hoạt động cho thôn, ấp, khu phố, khu dân cư phải đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh có liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Hai Mươi Ba thông qua ngày 20 tháng 9 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- TTr. Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTr. HĐND và UBND các xã, phường, thị trấn;
- Website Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PT - TH tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, CTHĐ.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Ngọc Thuận